

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 22-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Linh Chi

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh – nguyên là giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 và **Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa** số 59/TB-TA ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn A, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1976 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Ten (đã chết) và bà Phạm Thị Lắm; có vợ là Trịnh Thị Nhài và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 175/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2021 của Công an huyện Kiến Thụy xử phạt số tiền 4.250.000 đồng về hành vi đánh nhau, cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác (chưa thi hành); nhân thân: Bản án số 32/2014/HSST ngày 27/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích); bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2023 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Ngô Văn B, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1980 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Ngô Văn Ten (đã chết) và bà Phạm Thị Lắm; có vợ là Phan Thị Luyện và có 05 con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 174/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2021 của Công an huyện Kiến Thụy xử phạt số tiền 2.500.000 đồng về hành vi gây tổn hại sức khỏe của người khác (chưa thi hành); bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/7/2023; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn A:* Ông Nguyễn Anh Vũ, sinh năm 1975; là luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Hoa Phượng thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị hại:*

+ Cháu Ngô Văn C, sinh ngày 23/7/2019; nơi ở hiện tại: Làng trẻ em SOS Hải Phòng; địa chỉ: Số 541 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đằng Lâm, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; **vắng mặt;**

+ Ngô Văn A, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng; có mặt.

+ Ngô Văn B, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Vũ Thị Mây, sinh năm 1976, bà mẹ làng trẻ SOS, nhà Hoa Sữa, bộ phận Giáo dục, Kế toán Làng trẻ em SOS Hải Phòng; địa chỉ: Số 541 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đằng Lâm, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Cù Thúy Minh là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 21/5/2023 tại nhà của Ngô Văn B ở Thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng, B và A đang ngồi ăn cơm, uống rượu thì xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau do B nói con trai A là Cháu Ngô Văn C không phải là con đẻ của A nên A bức tức chửi B rồi cùng con trai đi về. Khi A đi ra đến cửa phía sau nhà thì B lấy 01 gậy sắt dài 1,51m, hình vuông kích thước 1,4cm x 1,4cm rộng, vụt 01 nhát trúng vào đầu A. A chạy về nhà lấy 01 dao dài 34,7cm, cán dao dài 11,4cm, lưỡi dao dài 23,3cm, bản rộng nhất 8,5cm đi đến khu vực cửa sau nhà B chửi và dùng dao chém 01 nhát trúng cổ tay và 01 nhát trúng vào gối chân phải B. Được mọi người can ngăn, A dừng lại, cầm dao bỏ đi còn B được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Kiến An.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định khu vực xảy ra xô xát đánh nhau là sân sau nhà của Ngô Văn B. Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ 01 con dao dài

61cm, cán dao quấn băng dính màu đen dài 11cm, bản rộng nhất của dao là 04cm. Ngô Văn B giao nộp 01 thanh gậy bằng kim loại màu trắng dài 1,51m hình vuông, kích thước 1,4 x 1,4cm rỗng trong; Ngô Văn A giao nộp 01 con dao (dạng dao phay) dài 34,7cm, cán dao có hình trụ tròn bằng kim loại màu đen có chiều dài 11,4cm, lưỡi dao dài 23,3cm, lưỡi sắc, bản rộng 8,5cm.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 394/2022/TgT ngày 23/6/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Ngô Văn B có vết thương rách xước da vùng 1/3 dưới cẳng tay phải, vết thương rách da vùng gối phải và 1/3 trên cẳng chân phải, vết thương mở đầu dưới xương quay phải, gãy đầu trên xương mác phải. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ngô Văn B do các thương tích trên gây nên là 12%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 489/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 18/7/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Ngô Văn A có vết thương vùng thái dương đỉnh trái kích thước trung bình. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ngô Văn A do vết thương trên gây nên là 02%. Thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản Kết luận giám định số 110/KL-KTHS(SH) ngày 30/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Trên các mẫu vật gồm 01 con dao dài 34,7cm, 01 gậy kim loại dài 1,51m, 01 con dao dài 61cm đều không phát hiện thấy dấu vết máu người.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn A yêu cầu khởi tố đối với hành vi gây thương tích của Ngô Văn B. Bị cáo A và bị cáo B khai nhận phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với tài liệu khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định thương tích, xác định đặc điểm dấu vết thương tích, cơ chế hình thành vết thương trên cơ thể bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, Ngô Văn A và Ngô Văn B tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Sau đó, A bực tức về nhà ăn cơm cùng Cháu Ngô Văn C. Trong khi đang ăn cơm, A nảy sinh ý định tự tử cùng Cháu C nên hỏi Cháu C có muốn chết cùng mình không thì Cháu C đồng ý. A cởi quần áo mặc trên người ra và lấy đoạn dây điện 02 lõi màu vàng, dài khoảng 03m, một đầu dây nối phích cắm điện, đầu dây còn lại A tước phần dây nhựa ra để lộ phần lõi đồng rồi quấn quanh vào cổ hai tay của Cháu Ngô Văn C với mục đích sau khi ăn cơm xong sẽ cắm điện để cả hai cùng chết. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an xã Hữu Bằng đến nhà A thì phát hiện thấy sự việc nêu trên nên đã tắt văng ổ điện ra xa vị trí A ngồi. Ngay lúc đó, A tiếp tục dùng tay trái ôm cổ Cháu C và kéo về phía mình, tay phải cầm chiếc kéo dài 25cm, cán bằng nhựa để sẵn bên cạnh ấn vào khu vực cổ Cháu C thì bị Tổ công tác khống chế.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường được xác định là bên trong gian thứ nhất ngôi nhà của Ngô Văn A. Kiểm tra hệ thống điện hoạt động bình thường. Cơ quan điều tra thu giữ 01 dây điện màu trắng dài 97cm, hai đầu để hở lõi đồng; 01 ổ cắm dây dẫn điện dài 1,3m, một đầu có ổ cắm kích thước 10 x 05cm, một đầu có phích cắm bằng nhựa, phích cắm được cắm vào ổ điện khác có kích thước 13 x 05cm, dây dẫn màu vàng có chiều dài 12,3m, một đầu có phích cắm; 02 đoạn vỏ dây điện màu vàng. **Ngô Văn A giao nộp 01 chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm bằng nhựa màu xanh viền đỏ, chiều dài 25cm; 01 con dao bằng kim loại dài 39cm; 01 dây điện vàng màu dài 03m, một đầu nối phích cắm nhựa quân bằng dính màu đen, một đầu được tách làm hai lõi dây màu trắng và màu đỏ, để hở phần lõi đồng có kích thước 07cm đầu với một lõi dây điện màu đen có kích thước 75cm.**

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 544/2022/TgT ngày 03/8/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận: Cháu Ngô Văn C bị vết xây xước da cổ phải, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên là 02%. Vết xây xước da cổ phải có đặc điểm do vật có góc cạnh cứng, có thể sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tiến hành xác định đặc điểm, tính chất dẫn điện của các đồ vật, dây điện thu giữ tại hiện trường xác định các đồ vật, dây điện đều có đường chuyền thông mạch.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn A khai nhận phù hợp với nội dung nêu trên nhưng không thừa nhận hành vi dùng kéo ấn vào vùng cổ của Cháu C gây thương tích. Lời khai của bị cáo Ngô Văn A cơ bản phù hợp với báo cáo của các đồng chí trong Tổ công tác Công an xã Hữu Bằng, phù hợp với tài liệu khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng gồm 01 con dao dài 61cm; 01 thanh gậy bằng kim loại màu trắng dài 1,51m hình vuông; 01 con dao (dạng dao phay) dài 34,7cm; **01 con dao bằng kim loại dài 39cm**; 01 dây điện màu trắng dài 97cm, hai đầu để hở lõi đồng; 01 ổ cắm dây dẫn điện dài 1,3m, một đầu có ổ cắm, một đầu có phích cắm bằng nhựa, dây dẫn màu vàng có chiều dài 12,3m, một đầu có phích cắm; 02 đoạn vỏ dây điện màu vàng; 01 chiếc kéo; 01 dây điện vàng màu dài 03m.

Về dân sự: Ngô Văn B yêu cầu Ngô Văn A bồi thường số tiền điều trị với số tiền là 6.191.446 đồng, ngoài ra không còn ai có yêu cầu, đề nghị gì khác. Hiện bị cáo A chưa bồi thường cho B.

Tại bản Cáo trạng số 83/QĐ-VKS-P2 ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Ngô Văn A về tội “Giết người” theo khoản 3 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Ngô Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội về cơ bản như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo A khai chỉ chém 01 nhát vào tay của bị cáo B. Do hai bị cáo là anh em ruột trong gia đình nên bị cáo xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo B. Bị cáo B khai bị cáo A chém trước sau đó bị cáo mới dùng gậy sắt vụt bị cáo A. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A. Các bị cáo đều thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Văn A về tội Giết người quy định tại khoản 3 Điều 123, tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử,

Áp dụng khoản 3 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Ngô Văn A: 30 đến 36 tháng tù về tội “Giết người” và 30 đến 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành đối với cả 02 tội là 05 năm – 06 năm tù.

- Đối với bị cáo Ngô Văn B bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn A đề nghị rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Ngô Văn B. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 282, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ vụ án đối với bị cáo Ngô Văn B.

- Về dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn B không yêu cầu bị cáo Ngô Văn A bồi thường bất cứ khoản tiền gì, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao dài 61cm; 01 thanh gậy bằng kim loại màu trắng dài 1,51m hình vuông; 01 con dao (dạng dao phay) dài 34,7cm; 01 con dao bằng kim loại dài 39cm; 01 dây điện màu trắng dài 97cm, hai đầu để hở lõi đồng; 01 ổ cắm dây dẫn điện dài 1,3m, một đầu có ổ cắm, một đầu có phích cắm bằng nhựa, dây dẫn màu vàng có chiều dài 12,3m, một đầu có phích cắm; 02 đoạn vỏ dây điện màu vàng; 01 chiếc kéo; 01 dây điện vàng màu dài 03m.

Ngoài ra các bị cáo phải chịu án phí; bị hại; người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại Ngô Văn Minh được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn A trình bày quan điểm:

Về tội danh: Nhất trí quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có trình độ văn hoá thấp, lớp 1/12. Vợ bị cáo bỏ đi, con bị cáo hiện không có người chăm sóc, phải sống trong trại trẻ mồ côi. Cần xem xét việc có sự kích động từ em ruột của bị cáo (bị cáo B). Cũng vì hoàn cảnh nên bị cáo cũng muốn giải thoát cho cả hai bố con. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e (phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra) và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt 24 tháng tù về tội “Giết người” và 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt đối với cả hai tội áp dụng đối với bị cáo 36 tháng tù.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày:

Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của Viện Kiểm sát tại phiên tòa. Việc bị cáo nảy sinh ý định tự tử cùng Cháu C là sai trái và trái với đạo lý. Bị cáo có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc Cháu C nhưng bị cáo đã không làm tròn trách nhiệm của người làm cha và có ý định tước đi tính mạng của con mình. Tại thời điểm phạm tội, Cháu C được 03 tuổi 9 tháng 04 ngày. Bị cáo vì sự ích kỷ của bản thân, bế tắc của gia đình mà nảy sinh ý định tự tử cùng con trai mình. Cháu bé sau đó có một thời gian mất ổn định về tinh thần. Bị cáo có 01 tiền án, mặc dù đã xoá án nhưng thể hiện là người có nhân thân xấu. Đề nghị áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, do đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Các bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: **Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **các bị cáo** không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, **các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:** Khoảng 23 giờ 30

phút ngày 21/5/2023 tại nhà của Ngô Văn B, do mâu thuẫn trong quá trình ăn uống nên B cầm gậy sắt đập vào vùng đầu Ngô Văn A gây thương tích 02% sức khỏe. Sau đó, A về nhà lấy con dao sang chém vào tay, chân của B, làm tổn hại 12% sức khỏe. Ngô Văn A có yêu cầu khởi tố đối với hành vi gây thương tích của B. Tiếp đó, khoảng 21 giờ ngày 27/6/2023 tại nhà của Ngô Văn A, A đã lấy sợi dây điện màu vàng dài khoảng 02m, một đầu có phích cắm, một đầu được tước bỏ phần nhựa để lộ phần lõi đồng rồi quấn dây đồng vào cổ hai tay Cháu Ngô Văn C với mục đích là giết Cháu C rồi tự tử. Tổ công tác Công an xã Hữu Bằng đến phát hiện thấy sự việc trên nên đã ngắt ổ điện ra xa vị trí A ngồi. A tiếp tục cầm kéo ấn vào cổ của Cháu Ngô Văn C gây thương tích 02% sức khỏe thì bị Tổ công tác khống chế.

[3] Do đó, theo nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Ngô Văn A về tội Giết người và Cố ý gây thương tích; bị cáo Ngô Văn B về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo Ngô Văn B bị khởi tố theo yêu cầu của bị hại là Ngô Văn A Tại phiên tòa, Ngô Văn A **tự nguyện** rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Ngô Văn B. Căn cứ khoản 2 Điều 155, khoản 1 Điều 282, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, **Hội đồng xét xử** đình chỉ vụ án đối với bị cáo Ngô Văn B.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt: Đối với bị cáo Ngô Văn A: Bị cáo có hành vi chuẩn bị dây điện, phích cắm, cuốn một đầu dây điện vào cổ tay Cháu Ngô Văn C với mục đích để giết Cháu C rồi tự tử. Tuy nhiên, Tổ công tác Công an xã Hữu Bằng phát hiện nên đã ngắt ổ điện ra xa. Ngoài ra, bị cáo có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho Ngô Văn B giảm 12% sức lao động. Do đó hành vi của Ngô Văn A là phạm tội “Giết người” theo khoản 3 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” vi phạm tình tiết định khung theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Ngô Văn A có 01 tiền án năm 2014 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích và 01 tiền sự năm 2021 về hành vi đánh nhau, cố ý làm hư hỏng tài sản chưa thi hành. Như vậy, bị cáo A là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng **nặng trách nhiệm hình sự**: Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Cháu Ngô Văn C mới 03 tuổi 9 tháng 04 ngày. Do đó, bị cáo Ngô Văn A vi phạm tình tiết tăng nặng “*phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự**: Bị cáo A được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Giữa bị cáo A và bị cáo B trong cuộc sống hàng ngày có xảy ra mâu

thuần, cãi nhau; tuy nhiên sau đó mối quan hệ anh em trong gia đình lại bình thường. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e (phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra) khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Tại phiên toà, bị cáo B xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A, nên bị cáo A được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn A: Căn cứ vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử các bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt của mỗi tội mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo B yêu cầu bị cáo A bồi thường số tiền cấp cứu điều trị là 6.191.446 đồng. Tại phiên toà, bị cáo B không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì. Người đại diện hợp pháp của Cháu C cũng không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 con dao dài 61cm; 01 thanh gậy bằng kim loại màu trắng dài 1,51m hình vuông; 01 con dao (dạng dao phay) dài 34,7cm; 01 con dao bằng kim loại dài 39cm; 01 dây điện màu trắng dài 97cm, hai đầu để hở lõi đồng; 01 ổ cắm dây dẫn điện dài 1,3m, một đầu có ổ cắm, một đầu có phích cắm bằng nhựa, dây dẫn màu vàng có chiều dài 12,3m, một đầu có phích cắm; 02 đoạn vỏ dây điện màu vàng; 01 chiếc kéo; 01 dây điện vàng màu dài 03m không còn giá trị sử dụng. **Đối với 02 con dao: 01 con dao dài 61cm, 01 con dao bằng kim loại dài 39cm thu giữ ở nhà bị cáo B và bị cáo A, các bị cáo không trực tiếp sử dụng vào việc phạm tội và cũng không đề nghị trả lại. Xét toàn bộ các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.**

[12] Về án phí: **Bị cáo Ngô Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Ngô Văn A còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do đã rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Ngô Văn B theo điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.**

[13] Về quyền kháng cáo: **Các** bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Ngô Văn Minh được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 3 Điều 123, điểm đ khoản 2 Điều 134 đối với bị cáo Ngô Văn A; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn A phạm tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn A: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người” và 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ngô Văn A chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 28 tháng 6 năm 2023).

- Căn cứ khoản 2 Điều 155, khoản 1 Điều 282, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ vụ án đối với bị cáo Ngô Văn B.

2. Về xử lý vật chứng: **Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:**

01 con dao dài 61cm; 01 thanh gậy bằng kim loại màu trắng dài 1,51m hình vuông; 01 con dao (dạng dao phay) dài 34,7cm; 01 con dao bằng kim loại dài 39cm; 01 dây điện màu trắng dài 97cm, hai đầu để hở lõi đồng; 01 ổ cắm dây dẫn điện dài 1,3m, một đầu có ổ cắm, một đầu có phích cắm bằng nhựa, dây dẫn màu vàng có chiều dài 12,3m, một đầu có phích cắm; 02 đoạn vỏ dây điện màu vàng; 01 chiếc kéo; 01 dây điện vàng màu dài 03m.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: **Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Văn A phải **chịu** 400.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Văn A, Ngô Văn B, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Ngô Văn Minh được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Văn Minh được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, **7a** và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng; PC10
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thúy Hà

